

Bản án số: 88/2021/HS-ST.

Ngày 29 - 6 - 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ và bà Đoàn Thị Huệ.

Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Nhung - Là Thư ký của Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2021/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 6 năm 2021, đối với các bị cáo:

1/ Phạm Mạnh T1, sinh năm 1982 tại Hà Nam; nơi ĐKNKTT: Tổ 3, phường QT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Tổ 1, phường QT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Giáo viên dạy lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Quốc T, sinh năm 1956 và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1959; vợ: Lê Thị P, sinh năm 1982; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 08/3/2021 đến ngày 17/3/2021 được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Trần Văn C, sinh năm 1987 tại Hà Nam; nơi ĐKNKTT: Thôn 5, xã HC, huyện BL, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Thôn 2, xã BC, huyện BL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Giáo viên dạy lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn T, sinh năm 1963 và bà: Phạm Thị U, sinh năm 1962; vợ: Chu Thị P, sinh năm 1989; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 08/3/2021 đến ngày 17/3/2021 được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

3/ Phạm Ngọc T2, sinh năm 1987 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Nè, xã LS, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Giáo viên dạy lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Ngọc T, sinh năm 1962 và bà: Hoàng Thị T, sinh năm 1962; vợ: Hoàng Thị N, sinh năm 1989; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 08/3/2021 đến ngày 17/3/2021

được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

4/ Cù Văn N, sinh năm 1984 tại Nam Định; nơi cư trú: Tổ 4, phường MK, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Giáo viên dạy lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cù Chính D, sinh năm 1949 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1951; vợ: Trần Thúy H, sinh năm 1984; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 08/3/2021 đến ngày 17/3/2021 được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

5/ Trần Văn H, sinh năm 1985 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố BN, thị trấn BM, huyện BL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Giáo viên dạy lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng ngày 18/3/2021); con ông: Trần Công H, sinh năm 1960 và bà: Nguyễn Thị A (đã chết); vợ: Phạm Thị Hồng T, sinh năm 1990; con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 08/3/2021 đến ngày 17/3/2021 được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

6/ Hoàng Bá Khánh T3, sinh năm 1983 tại Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn TT, xã NH, huyện HL, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Giáo viên dạy lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng ngày 18/3/2021); con ông: Hoàng Văn T, sinh năm 1953 và bà: Phạm Thị T, sinh năm 1954; vợ: Mai Thị X, sinh năm 1985; con: Có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 08/3/2021 đến ngày 17/3/2021 được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 08/03/2021, sau khi ăn liên hoan xong, Phạm Mạnh T1 rủ Trần Văn C, Cù Văn N, Trần Văn H, Phạm Ngọc T2 và Hoàng Bá Khánh T3 đều là giáo viên dạy lái xe của Trường Trung cấp nghề giao thông xây dựng Việt Úc đến nhà ở của T1 để uống nước và hát karaoke. Trên đường về nhà, T1 vào một cửa hàng bán tạp hóa mua thuốc lá và 02 bộ bài tú lơ khơ. Khi về đến nhà T1 thì H, T1, T3 và N cùng ngồi uống nước, sau đó T1 nói “Anh em làm tý nhí?” (ý T1 muốn rủ mọi người đánh bạc) thì H, T3, N đồng ý rồi vào phòng bếp nhà T1. T1 trải chiếu chiếu nhựa xuống nền nhà để mọi người cùng ngồi đánh bạc dưới hình thức chơi “Ba cây” được thua bằng tiền. Khoảng 15 phút sau, Trần Văn C và Phạm Ngọc T2 đến tham gia đánh bạc cùng T1, H, T3, N.

** Quy luật chơi và tỷ lệ được thua thống nhất như sau:* Các bị cáo sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã loại bỏ các quân bài 10, J, Q, K, còn lại 36 quân bài bao gồm các bộ tứ từ A (át) đến 9 và có các chất lần lượt là rô, cơ, tép, bích. Khi chơi chia mỗi người 3 quân bài và tính số điểm theo thang 10 điểm, ai được điểm cao

thì người đó thắng nếu tổng điểm lớn hơn 10, thì tính hàng đơn vị. Nếu trùng điểm nhau thì so sánh về “chất” theo thứ tự nhỏ dần rô, cơ, tép, bích. Chọn ra chất lớn nhất trong 3 cây của mình để so với nhau. Khi chơi người nào có bài 10 điểm sẽ được “cầm chương”, những người chơi còn lại đặt tiền chơi với người “cầm chương” và so sánh điểm của mình với người “cầm chương”. Nếu bài của người chơi thấp điểm hơn người “cầm chương” thì người chơi sẽ mất số tiền đã đặt cược cho người “cầm chương”, nếu bài của người chơi cao điểm hơn bài của người “cầm chương” thì người “cầm chương” phải trả cho người đó số tiền tương ứng mà người chơi đã đặt. Người nào được “chín điểm” hoặc “mười điểm” được gấp đôi số tiền đặt cược. Người nào được “sáp” (ba quân bài giống nhau) thì được gấp ba lần số tiền cược, số tiền đặt cược với người “cầm chương” thấp nhất là 50.000 đồng. Quá trình chơi, người chơi có thể góp “gà” tối thiểu 100.000 đồng vào chiếu bạc, người nào cao điểm nhất sẽ ăn tiền “gà”.

Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi các bị cáo đang đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “ba cây” thì bị lực lượng Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang.

*** Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:**

- Thu giữ trên chiếu nơi các đối tượng ngồi đánh bạc: số tiền 15.950.000 đồng, 02 bộ tú lơ khơ, mỗi bộ có 36 quân; 01 chiếu nhựa đã qua sử dụng.

- Thu của Phạm Ngọc T2 số tiền 10.000.000 đồng trong túi áo khoác; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 7 màu đen.

- Thu của Trần Văn H số tiền 1.500.000 đồng trong túi quần; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A5 màu xanh đen; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng; 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS BKS: 90A-110.56.

- Thu của Hoàng Bá Khánh T3 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J6 màu đen; 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng.

- Thu của Cù Văn N 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9 màu đen.

- Thu của Phạm Mạnh T1 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 20 Ultra màu hồng.

- Thu của Trần Văn C 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme 5 màu tím.

Ngày 08/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Phạm Mạnh T1 tại tổ 1, phường Quang Trung, thành phố Phủ Lý. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra xác định, ngoài số tiền 15.950.000đ thu giữ trên chiếu bạc của các bị cáo, thì Trần Văn H còn sử dụng số tiền 1.500.000đ vào mục đích đánh bạc; Phạm Ngọc T2 sử dụng số tiền 10.000.000đ vào mục đích đánh bạc. Như vậy tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 27.450.000đ.

Từ những nội dung trên, bản cáo trạng số: 95/CT-VKS-PL ngày 24/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố các bị cáo Phạm Mạnh T1, Trần Văn C, Phạm Ngọc T2, Cù Văn N, Trần Văn H, Hoàng Bá Khánh T3 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự (đối với tất cả các bị cáo); khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo T3). Tuyên bố các bị cáo Phạm Mạnh T1, Trần Văn C, Phạm Ngọc T2, Cù Văn N, Trần Văn H, Hoàng Bá Khánh T3 phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị xử phạt:

Phạm Mạnh T1 từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Trần Văn C, Phạm Ngọc T2, Cù Văn N, Trần Văn H, Hoàng Bá Khánh T3 mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

+ Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321, Điều 35 của Bộ luật Hình sự, phạt các bị cáo Phạm Mạnh T1, Trần Văn C, Phạm Ngọc T2, Cù Văn N, Trần Văn H, Hoàng Bá Khánh T3 mỗi bị cáo từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

+ Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: hai bộ bài tứ lơ khơ, mỗi bộ có 36 quân bài từ A đến 9; 01 chiếu nhựa.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 27.450.000 đồng.

- Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và nhất trí với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã công bố tại phiên tòa. Các bị cáo không tranh luận bào chữa gì. Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về tội danh: Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử thấy cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang về thời gian, địa điểm, diễn biến vụ án, vật chứng thu giữ cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được cơ quan điều tra thu thập.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 08/3/2021, tại nhà của Phạm Mạnh T1 ở tổ 1, phường QT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam, Phạm Mạnh T1, Phạm Ngọc T2, Trần Văn H, Hoàng Bá Khánh T3, Cù Văn N và Trần Văn C đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “ba cây” thì bị lực lượng Công an thành phố Phủ Lý phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 27.450.000đ.

Do vậy hành vi của các bị cáo Phạm Mạnh T1, Phạm Ngọc T2, Trần Văn H, Hoàng Bá Khánh T3, Cù Văn N và Trần Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với các bị cáo như bản cáo trạng đã nêu là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng trên địa bàn thành phố Phủ Lý, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội. Hành vi này nếu không được ngăn chặn kịp thời sẽ kéo theo nhiều hệ lụy cho gia đình và xã hội. Xét thấy, cần xử phạt các bị cáo bằng mức hình phạt nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng. Tuy nhiên, cũng cần phải đánh giá số tiền, mức độ tham gia của từng bị cáo trong vụ án, để quyết định hình phạt cho phù hợp, khách quan, phản ánh đúng tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

Xem xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy: Phạm Mạnh T1 là người khởi xướng, sử dụng nhà ở của mình làm địa điểm đánh bạc, trực tiếp tham gia đánh bạc nên giữ vai trò thứ nhất. Các bị cáo Phạm Ngọc T2, Trần Văn H, Hoàng Bá Khánh T3, Cù Văn N, Trần Văn C trực tiếp đánh bạc nên giữ vai trò đồng phạm trong vụ án.

Khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với các bị cáo để áp dụng hình phạt.

Về nhân thân: Các bị cáo đều là những người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Hoàng Bá Khánh T3 có bố đẻ, bố vợ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến nên bị cáo T3 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo có nơi cư trú, có lý lịch rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét mục đích phạm tội của các bị cáo là đánh bạc để trục lợi bất chính về kinh tế nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại Redmi Note 7 màu đen; 01 chiếc điện thoại OPPO A5 màu xanh đen; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng; 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS BKS: 90A-110.56; 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J6 màu đen; 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng; 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy Note 9 màu đen; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 20 Ultra màu hồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme 5 màu tím là tài sản hợp pháp của Phạm Ngọc T2, Trần Văn H, Hoàng Bá Khánh T3, Cù Văn N, Phạm Mạnh T1 và Trần Văn C không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại những tài sản trên cho các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với hai bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ có 36 quân bài từ A đến 9; 01 chiếc nhựa là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 27.450.000đ là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50; Điều 65; Điều 47; Điều 35 của Bộ luật Hình sự (đối với tất cả các bị cáo); khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo T3).

Căn cứ các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2] Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Mạnh T1, Trần Văn C, Phạm N T2, Cù Văn N, Trần Văn H, Hoàng Bá Khánh T3 phạm tội “Đánh bạc”.

[3] Xử phạt:

- Bị cáo Phạm Mạnh T1 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Mạnh T1 cho Ủy ban nhân dân phường QT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Bị cáo Phạm Ngọc T2 13 (mười ba) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 26 (hai mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Ngọc T2 cho Ủy ban nhân dân xã LS, huyện TL, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Bị cáo Trần Văn C 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn C cho Ủy ban nhân dân xã BC, huyện BL, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Bị cáo Cù Văn N 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Cù Văn N cho Ủy ban nhân dân phường MK, thành phố PL, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Bị cáo Trần Văn H 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn H cho Ủy ban nhân dân thị trấn BM, huyện BL, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Bị cáo Hoàng Bá Khánh T3 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Bá Khánh T3 cho Ủy ban nhân dân xã NH, huyện HL, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Phạt các bị cáo Phạm Mạnh T1, Trần Văn C, Phạm Ngọc T2, Cù Văn N, Trần Văn H, Hoàng Bá Khánh T3 mỗi bị cáo 3.000.000đ (ba triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: hai bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ có 36 quân bài từ A đến 9; 01 chiếu nhựa đã qua sử dụng màu trắng - đỏ - vàng - xanh.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 27.450.000đ (hai mươi bảy triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

(Các vật chứng nêu trên có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 26/5/2021 và Ủy nhiệm chi số 48 lập ngày 27/5/2021).

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Phạm Mạnh T1, Trần Văn C, Phạm Ngọc T2, Cù Văn N, Trần Văn H, Hoàng Bá Khánh T3 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS công an TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Xuyên